

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2019/HS-ST  
Ngày: 30-10-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thùy Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Võ Thị Dung

Ông Nguyễn Trường Thọ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường C - Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 105/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ 5, ấp 6, xã Xuân B, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (1965) và bà Nguyễn Thị Th (1965); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/7/2019 cho đến nay. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Đàm Quốc T

sinh năm 1978

(Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Xuân B, huyện Xuân L, tỉnh Đồng Nai.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

Ông Lương Văn C

sinh năm 1977

(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Bảo V, xã Bảo V, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Đàm Quốc T có mối quan hệ quen biết. Do anh T có nghề lái xe nên H và T hợp tác làm ăn với nhau, cụ thể: H bỏ tiền ra mua xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA mang biển số 60A-602.52 với hình thức trả góp hàng tháng và thế chấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Anh T đứng tên trên giấy đăng ký xe và sử dụng xe để chở khách, lợi nhuận thu được H và T chia nhau. Làm ăn với nhau được khoảng 02 (hai) tháng thì giữa H và T phát sinh mâu thuẫn nên anh T đề nghị sang tên giấy đăng ký xe lại cho H và chấm dứt hợp tác làm ăn. Do giấy đăng ký xe ô tô nói trên đang thế chấp tại Ngân hàng nên không thể thực hiện việc sang tên được. Do đó, vào ngày 18/5/2019, H lên mạng xã hội tìm hiểu và nhờ 01 (một) người lạ (không rõ nhân thân, lý lịch) làm giả 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô biển số 60A-602.52 mang tên Đàm Quốc T, mục đích là để đến phòng công chứng sang tên trên giấy đăng ký xe ô tô từ anh T sang cho H.

Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2019, H cầm giấy đăng ký xe ô tô giả nói trên cùng anh T đến Văn phòng công chứng Xuân An thuộc phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai để ký hợp đồng sang nhượng thì bị Công chứng viên của Văn phòng công chứng phát hiện và tố giác đến Cơ quan công an.

Tại Kết luận giám định số 630/KLGD ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Chữ ký mang tên Trần Trọng T2 trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký mang tên Trần Trọng T2 trên tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) không phải do cùng một người ký ra và “Hình dấu tròn Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đồng Nai trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với hình dấu tròn Phòng cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh Đồng Nai trên tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M5) không phải do cùng một con dấu đóng ra”.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-LK ngày 03/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” và xử phạt bị cáo H từ 06 (sáu) đến 10 (tháng) tù nh cho hưởng án treo.

*Về vật chứng vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô giả số 087236 của xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA biển số 60A-602.52 mang tên Đàm Quốc T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 20/5/2019, tại Văn phòng công chứng Xuân An thuộc phường Xuân A, thành phố Long K, tỉnh Đồng Nai Nguyễn Văn H đã sử dụng 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô giả biển số 60A-602.52 mang tên Đàm Quốc T để thực hiện giao dịch thì bị Công chứng viên phát hiện và tố giác đến cơ quan công an. Như vậy, hành vi Nguyễn Văn H thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu và các loại tài liệu, giấy tờ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến hoạt động quản lý của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi phạm tội chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đây là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về quyết định hình phạt: Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có đến 03 (ba) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác, động cơ phạm tội của bị cáo không nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác và chỉ là

nhất thời phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo đã thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình nên xét không cần thiết áp dụng phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Anh Đàm Quốc T hoàn toàn không biết việc bị cáo làm giả Giấy đăng ký xe ô tô nói trên nên hành vi của anh T không cấu thành tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu và tiêu hủy 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô giả số 087236 của xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA mang biển số 60A-602.52 mang tên Đàm Quốc T (đính kèm trong hồ sơ vụ án).

[8] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, như đã nhận định ở trên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là đủ sức răn đe, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

**Phạt tiền** 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Văn H để sung quỹ nhà nước.

**2. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô giả số 087236 của xe ô tô hiệu TOYOTA INNOVA mang biển số 60A-602.52 mang tên Đàm Quốc T (đính kèm trong hồ sơ vụ án).

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

#### **4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị đối với bản án:**

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP.LK;
- CCTHADS TP.LK;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đỗ Thị Thùy Trang**